TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2017/QĐST-DS	*Sầm Sơn, ngày 16 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 290, Điều 305, Điều 471, khoản 1, khoản 5 Điều 474, khoản 1 Điều 476, điểm b khoản 1 Điều 318, khoản 1,3 Điều 342, Điều 715 và Điều 721 của Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 288, khoản 2 Điều 357, điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/06/2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2017/TLST-DS ngày 03/5/2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

- *Bị đơn:* 1. Anh Vũ Tiến C – Sinh năm 1985

2. Chị Văn Thị T – Sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố V, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Văn Đình T – Sinh năm 1959

2. Bà Nguyễn Thị N – Sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu phố T, phường T, Thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vũ Tiến C và chị Văn Thị T ký kết vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng tín dụng số: *G123959100 ngày 26/10/2012,* Số tiền vay: 200.000.000 đồng *(hai trăm triệu đồng chẵn).* Thời hạn vay là 36 tháng. Mục đích vay để bổ sung chi phí sữa chữa và nâng cấp nội thất nhà ở. Kỳ trả nợ gốc: bên vay trả nợ gốc cho bên ngân hàng theo định kỳ 12 tháng/lần vào ngày 26, gồm 03 kỳ, mỗi kỳ 70.000.000 đồng, riêng kỳ cuối trả 60.000.000 đồng. Lãi suất cho vay kỳ đầu tiên là 17,0%/ năm. Lãi suất kỳ tiếp theo bằng lãi suất bán vốn của bên ngân hàng tương ứng với kỳ hạn của Hợp đồng vay tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,5% năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, anh C và chị T đã thế chấp toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 168, tờ bản đồ số 18, có địa chỉ tại Khu phố T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (Tài sản đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số X 981729; số vào sổ chứng nhận quyền sử dụng đất: 0170 QĐ/UB-SS do UBND thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 23/07/2003 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Văn Đình T và bà Nguyễn Thị N), theo Hợp đồng thế chấp số 123959060/HĐTC ký ngày 24/10/2012 tại văn phòng công chứng Tín Việt, tỉnh Thanh Hóa, số công chứng 1398, quyển số 02/2012/ TP/CC-SCC/HĐGD.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, anh C và chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank kể từ ngày 27/07/2015 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 08/6/2017, anh C và chị T đã thanh toán cho VPBank số tiền:

- Nợ gốc: 140.000.000 đồng.
- Nợ lãi: 55.309.667 đồng.
- Tổng cộng: 195.309.667 đồng.

Anh Vũ Tiến C và chị Văn Thị T còn nợ VPBank số tiền là:

- Nợ gốc: 60.000.000 đồng.
- Nợ lãi trong hạn: 581.583 đồng.
- Nợ lãi quá hạn: 18.648.574 đồng.

Tổng cộng: 79.230.157đ *(bảy mươi chín triệu, hai trăm ba mươi nghìn, một trăm năm mươi bảy đồng).*

Toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi, anh C chị T có trách nhiệm thanh toán cho VPBank vào ngày 08/7/2017. Ngoài ra, còn phải chịu lãi phát sinh trên nợ gốc theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 09/6/2017 cho đến khi trả hết số nợ gốc. Nếu hết thời hạn trả nợ mà anh C và chị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là nhà và đất ở mang tên ông Văn Đình T và bà Nguyễn Thị N để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bên thống nhất ông C, bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.980.000đ *(Một triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng).*

Trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0006146 ngày 03/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP. Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi